

Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG*

Tóm tắt

Thông qua phỏng vấn trực tiếp 130 thanh niên nông thôn tại 9 xã thuộc 9 huyện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, nghiên cứu đã xác định 5 nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh gồm: Thái độ đối với khởi nghiệp; Giáo dục tinh thần khởi nghiệp; Nhận thức tính khả thi; Hỗ trợ khởi nghiệp và Tiếp cận tài chính. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất 5 hàm ý chính sách nhằm nâng cao khả năng khởi nghiệp của thanh niên nông thôn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh thời gian tới.

Từ khóa: ý định khởi nghiệp, thanh niên nông thôn, tỉnh Trà Vinh

Summary

Through direct interviews with 130 rural young people in 9 communes of 9 districts in Tra Vinh province, the study identifies five determinants of their entrepreneurial intention, which are Attitudes towards entrepreneurship; Entrepreneurship education; Perceived feasibility; Entrepreneurship support; Financial access. From the finding, the author proposes five policy implications to improve the entrepreneurial ability of rural young people in Tra Vinh province in the coming time.

Keywords: entrepreneurial intention, rural young people, Tra Vinh province

GIỚI THIỆU

Trong những năm qua, các cấp, các ngành chức năng của tỉnh Trà Vinh đã tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ, đồng hành cùng thanh niên trong khởi nghiệp và lập nghiệp. Qua đó, đã tạo bước đệm quan trọng để thanh niên phát triển kinh tế, đồng thời góp phần tích cực mở rộng mặt trận tập hợp đoàn kết thanh niên, giảm tỷ lệ thanh niên chưa có việc làm, đáp ứng nhu cầu chính đáng của thanh niên, giúp ổn định an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

Với lợi thế về sản xuất nông nghiệp (lúa gạo và các loại cây ăn trái, rau màu) và nuôi trồng thủy sản, trong những năm qua đã có nhiều mô hình, sản phẩm kinh tế của thanh niên nông thôn, như: Gạo Hạt Ngọc Rồng, Rượu dừa Ngọc Tửu, Trà thảo mộc đóng chai Lam Yến Organic, Mật hoa dừa... Tuy nhiên, các mô hình kinh tế, sản phẩm khởi nghiệp hiện tại còn thiếu bền vững, việc tiếp cận

công nghệ thông tin, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất của thanh niên nông thôn còn hạn chế. Qua khảo sát thực tế tại tỉnh Trà Vinh cho thấy, thời gian qua, phong trào khởi nghiệp phát triển khá mạnh mẽ trong thanh niên nông thôn, tuy nhiên, kết quả khởi nghiệp vẫn còn hạn chế.

Vì vậy, việc tìm hiểu các nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn là rất cần thiết tại tỉnh Trà Vinh hiện nay.

MÔ HÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đề xuất giả thuyết và mô hình nghiên cứu

Nhận thức tính khả thi

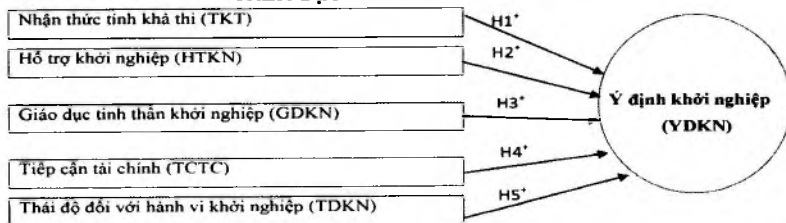
Ajzen (1991) cho rằng, nhận thức tính khả thi là việc một cá nhân nào đó nhận thức về khả năng thực hiện công việc đó có thực hiện được hay không, có bị kiểm soát, hạn chế, mức độ khó hay dễ khi thực hiện hành vi đó, là mức độ tự tin của một cá nhân về khả năng thực hiện các hành vi.

Theo nghiên cứu của Haris và cộng sự (2016), Nguyễn Thanh Hùng và Nguyễn Thị Kim Pha (2016), Đỗ Thị Ý Nhi và cộng sự (2017), Võ Thành Khởi

* Tỉnh đoàn Trà Vinh

Ngày nhận bài: 29/3/2021; Ngày phản biện: 12/4/2021; Ngày duyệt đăng: 19/4/2021

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH KHỞI NGHIỆP CỦA THANH NIÊN NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH



Nguồn: Đề xuất của tác giả

(2017), Đoàn Thị Thu Trang (2018), Nguyễn Anh Tuấn (2018), Ngô Thị Mỹ Châu (2018), Dư Thị Hà và cộng sự (2018), Lê Kiều Oanh và Nguyễn Tri Khiêm (2019) đã chỉ ra rằng, nhân tố “Nhận thức tính khả thi” có ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Tác giả đưa ra giả thuyết H1 như sau:

H1: Nhận thức tính khả thi có ảnh hưởng cùng chiều đến ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh, kỳ vọng dấu “+”.

Hỗ trợ khởi nghiệp

Theo kết quả nghiên cứu của Wongnaa và Seyram (2014) và Ngô Thị Mỹ Châu (2018) đã chỉ ra rằng, nhân tố “Hỗ trợ khởi nghiệp” có ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Tác giả đề xuất giả thuyết H2 như sau:

H2: Hỗ trợ khởi nghiệp tác động cùng chiều đến Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh, kỳ vọng dấu “+”.

Giáo dục tinh thần khởi nghiệp

Ambad và Damit (2016) chỉ rõ, giáo dục tinh thần khởi nghiệp là những nội dung giáo dục liên quan đến chương trình, các bài giảng ngoại khóa, hoặc các khóa học cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ để theo đuổi sự nghiệp kinh doanh. Các tác giả: Wongnaa và Seyram (2014); Haris và cộng sự (2016); Nguyễn Thanh Hùng và Nguyễn Thị Kim Pha (2016); Đỗ Thị Ý Nhi và cộng sự (2017); Võ Thành Khởi (2017); Ngô Thị Mỹ Châu (2018) cho rằng, Giáo dục tinh thần khởi nghiệp có ảnh hưởng tích cực đến ý định kinh doanh; Giáo dục tinh thần khởi nghiệp là một phương tiện hiệu quả trong việc gây cảm hứng đối với sinh viên có ý định khởi nghiệp kinh doanh. Tác giả đưa ra giả thuyết H3 như sau:

H3: Giáo dục tinh thần khởi nghiệp có ảnh hưởng cùng chiều với Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh, kỳ vọng dấu “+”.

Tiếp cận tài chính

Theo Sarma (2015), định nghĩa tiếp cận tài chính là quá trình đảm bảo sự dễ dàng, sẵn có và sử dụng của hệ thống tài chính chính thức cho tất cả các thành viên trong xã hội. Tài chính có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nghĩa là khi một cá nhân nào khởi nghiệp cũng cần phải có nguồn tài chính để thực hiện ý định khởi nghiệp của mình.

Theo kết quả nghiên cứu của các tác giả Wongnaa và Seyram (2014), Haris và cộng sự (2016), Đỗ Thị Ý Nhi và cộng sự (2017), Ngô Thị Mỹ Châu (2018) và Dư

Thị Hà và cộng sự (2018) đã chỉ ra rằng, nhân tố Tiếp cận tài chính có ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Từ đó, ta có giả thuyết H4 như sau:

H4: Tiếp cận tài chính có tác động cùng chiều đến Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh, kỳ vọng dấu “+”.

Thái độ đối với hành vi khởi nghiệp

Theo Ajzen (1991), thái độ đối với hành vi thể hiện sự đánh giá tích cực hay tiêu cực, ủng hộ hay phản đối của một cá nhân về hành vi dự định thực hiện. Ajzen và Fishbein (1975) cho rằng, Thái độ là một nhân tố dự báo đáng tin cậy của một hành vi trong tương lai. Trong nghiên cứu này, thái độ đối với hành vi khởi nghiệp thể hiện sự đánh giá tích cực hay tiêu cực, ủng hộ hay phản đối của thanh niên nông thôn có ý định khởi nghiệp đối với hành vi kinh doanh mà họ dự định thực hiện.

Còn nghiên cứu của Võ Thành Khởi (2017), Đoàn Thị Thu Trang (2018), Nguyễn Anh Tuấn (2018), Ngô Thị Mỹ Châu (2018) lại chỉ ra rằng, Thái độ đối với hành vi khởi nghiệp có ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Tác giả đưa ra giả thuyết H5 như sau:

H5: Thái độ đối với hành vi khởi nghiệp có ảnh hưởng cùng chiều đến Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh, kỳ vọng dấu “+”.

Mô hình nghiên cứu đề xuất

Dựa vào kết quả tổng quan công trình nghiên cứu của các tác giả có liên quan, tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu như Hình.

Phương pháp nghiên cứu

Để có dữ liệu nghiên cứu, tác giả thực hiện khảo sát 130 thanh niên nông thôn thuộc 9 xã của tỉnh Trà Vinh, tác giả thu được 130 phiếu khảo sát, trong đó có 124 phiếu khảo sát hợp lệ. Dữ liệu sơ cấp thu thập, tác giả mã hóa dữ liệu và nhập vào phần mềm SPSS 22.0.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Kiểm định chất lượng thang đo (Cronbach’s Alpha)

Kết quả kiểm định chất lượng thang đo của 5 biến độc lập và 1 biến phụ thuộc cho thấy gồm: Nhận thức tính khả thi; Hỗ trợ khởi nghiệp; Giáo dục tinh thần khởi nghiệp; Tiếp cận tài chính; Thái độ đối với khởi nghiệp và Ý định khởi nghiệp, cho thấy các biến có hệ số Cronbach’s Alpha cao nhất bằng 0,918 và thấp nhất bằng 0,83; hệ số tương quan biến tổng của

các biến quan sát thấp nhất bằng 0,606 (lớn hơn 0,3). Qua đó kết luận, chất lượng thang đo của 5 biến độc lập và 1 biến phụ thuộc được đảm bảo tốt, không bị loại, nên sử dụng cho các nghiên cứu tiếp theo.

Phân tích nhân tố khám phá (EFA) đối với các biến độc lập

Bảng 1 cho thấy rằng, các nhân tố đại diện đều có hệ số tải nhân tố từ 0,712 trở lên (lớn hơn 0,55). Như vậy, kết quả phân tích EFA có 5 nhân tố đại diện cho Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tại tỉnh Trà Vinh.

Phân tích hồi quy tuyến tính

Bảng 2 cho thấy, giá trị Sig. của 4 biến F1, F2, F3, F4 đều nhỏ hơn 0,001 và biến F5 có giá trị Sig. = 0,004. Như vậy, 5 biến độc lập F1, F2, F3, F4, F5 tương quan có ý nghĩa với biến Ý định khởi nghiệp với độ tin cậy từ 99,96% trở lên.

Kiểm định mức độ phù hợp của mô hình

Bảng 3 cho thấy, R² hiệu chỉnh bằng 0,618, nghĩa là 61,8% thay đổi của Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tỉnh Trà Vinh được giải thích bởi 5 biến độc lập: Biến độc lập F1 (TKT): Nhận thức tính khả thi; Biến độc lập F2 (HTKN): Hỗ trợ khởi nghiệp; Biến độc lập F3 (TDKN): Thái độ đối với khởi nghiệp; Biến độc lập F4 (GDKN): Giáo dục tinh thần khởi nghiệp; Biến độc lập F5 (TCTC): Tiếp cận tài chính.

Bảng 4 cho thấy, giá trị Sig. = 0,000 < 0,001, nên tác giả kết luận mô hình hồi quy tuyến tính bội được đưa ra phù hợp với dữ liệu thực tế. Hay, 5 biến độc lập và biến phụ thuộc Ý định khởi nghiệp có tương quan tuyến tính với nhau ở độ tin cậy 99,99%.

Như vậy, mô hình hồi quy tuyến tính bội gồm 5 biến độc lập thể hiện qua phương trình sau:

$$Y_{DKN} = 1,903E-16 + 0,296 * F1 + 0,258 * F2 + 0,491 * F3 + 0,461 * F4 + 0,162 * F5$$

$$\text{Hay } Y_{DKN} = 1,903E-16 + 0,296 * TKT + 0,258 * HTKN + 0,491 * TDKN + 0,461 * GDKN + 0,162 * TCTC$$

KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Kết luận

Kết quả nghiên cứu đã xác định được 5 nhân tố tác động tới Ý định khởi nghiệp của thanh niên nông thôn tỉnh Trà Vinh theo mức độ giảm dần, gồm: Thái độ đối với khởi nghiệp tác động mạnh nhất (29,4%); Giáo dục tinh thần khởi nghiệp

BẢNG 1: PHÂN TÍCH NHÂN TỐ KHÁM PHÁ

STT	Ký hiệu biến quan sát	Ma trận xoay nhân tố				
		1	2	3	4	5
<i>Nhận thức tính khả thi</i>						
1	TKT2	0,912				
2	TKT3	0,906				
3	TKT1	0,867				
4	TKT4	0,858				
<i>Hỗ trợ khởi nghiệp</i>						
5	HTKN4		0,878			
6	HTKN3		0,876			
7	HTKN2		0,844			
8	HTKN1		0,712			
<i>Thái độ đối với khởi nghiệp</i>						
9	TDKN3			0,884		
10	TDKN2			0,863		
11	TDKN4			0,816		
12	TDKN1			0,731		
<i>Giáo dục tinh thần khởi nghiệp</i>						
13	GDKN3				0,83	
14	GDKN2				0,793	
15	GDKN1				0,75	
16	GDKN4				0,729	
<i>Tiếp cận tài chính</i>						
17	TCTC1					0,864
18	TCTC2					0,845
19	TCTC3					0,831

BẢNG 2: KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH HỆ SỐ HỒI QUY

	Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa		Hệ số hồi quy chuẩn hóa		Sig.	Thống kê đa cộng tuyến	
	B	Sai số chuẩn	Beta	t		Độ chuẩn nhận	VIF
Hàng số	1.903E-16	0.055		0.000	1.000		
F1	0.296	0.056	0.296***	5.316	0.000	1.000	1.000
F2	0.258	0.056	0.258***	4.635	0.000	1.000	1.000
F3	0.491	0.056	0.491***	8.805	0.000	1.000	1.000
F4	0.461	0.056	0.461***	8.274	0.000	1.000	1.000
F5	0.162	0.056	0.162***	2.916	0.004	1.000	1.000

Ghi chú: ***: có ý nghĩa ở mức 1%.

BẢNG 3: TÓM TẮT MÔ HÌNH

Mô hình	R	R ²	R ² hiệu chỉnh	Durbin-Watson
1	0,796	0,634	0,618	2,425

BẢNG 4: PHÂN TÍCH PHƯƠNG SAI

Mô hình	Tổng bình phương	df	Trung bình bình phương	F	Sig.
Hồi quy	77,957	5	15,591	40,845	0,000
Phần dư	45,043	118	0,382		
Tổng cộng	123	123			

Nguồn: Kết quả khảo sát năm 2021

tác động mạnh thứ 2 (27,63%); Nhận thức tính khả thi tác động mạnh thứ 3 (17,75%); Hỗ trợ khởi nghiệp tác động mạnh thứ 4 (15,48%) và Tiếp cận tài chính tác động mạnh thứ 5 (9,74%).

Một số đề xuất

Thái độ đối với khởi nghiệp

Trong thời gian tới, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần phải nâng cao nhận thức của thanh niên nông thôn về sự cần thiết của khởi nghiệp đối với chính bản thân của họ, nhất là giai đoạn hiện nay, thời kỳ công nghệ 4.0. Các hình thức tuyên truyền có thể thông qua các cuộc họp tại Chi đoàn, Chi hội hay họp trực tuyến, các cuộc thi, buổi tư vấn, tọa đàm...

Giáo dục tinh thần khởi nghiệp

Nhân tố “Giáo dục tinh thần khởi nghiệp” tác động mạnh thứ 2 đối với biến phụ thuộc “Ý định khởi nghiệp”. Do đó, công tác giáo dục tinh thần khởi nghiệp cho thanh niên nông thôn cần phải được quan tâm. Trong quá trình đào tạo kiến thức trên ghế nhà trường, các cấp, nhà trường cần chú trọng đến việc ngoài thiết kế chương trình giáo dục kiến thức trọng tâm, còn cần phải xây dựng một chương trình giảng dạy sao cho giáo dục được tinh thần, đủ khả năng để khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên (trong hợp nghiên cứu này gọi là thanh niên nông thôn).

Nhận thức tính khả thi

Thời gian tới, cần kết hợp nhiều giải pháp đồng thời, như: giải pháp về giáo dục, những chính sách hỗ trợ, khả năng tiếp cận tài chính... Khi thanh niên nông thôn đã hội tụ đủ những kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm hay nguồn tài chính để hỗ trợ cho quá trình khởi nghiệp, thì họ cũng sẽ nhận thức được tính khả thi của khởi nghiệp.

Hỗ trợ khởi nghiệp

Việc hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên nông thôn được thể hiện qua các hoạt động, như: tuyên truyền

nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần khởi nghiệp; tìm kiếm các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp; kết nối nguồn vốn hỗ trợ; cung cấp kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp, khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp...

Tiếp cận tài chính

Tổ chức Đoàn nói riêng cần phải phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hay ngân hàng thương mại, doanh nghiệp, cá nhân nhằm duy trì và phát triển có hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp.

Do thanh niên thường không có tài sản thế chấp, nên Nhà nước cần kêu gọi các tổ chức tín dụng phát triển kênh cho vay vốn tín chấp thông qua các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Đây là nguồn vốn tốt nhất vừa đủ lớn, vừa tạo được đòn bẩy tài chính giúp thanh niên khởi nghiệp hiệu quả. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đoàn Thị Thu Trang (2018). *Đánh giá những yếu tố ảnh hưởng tới ý định khởi nghiệp của sinh viên Việt Nam: Nghiên cứu trường hợp sinh viên khối ngành kỹ thuật*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
2. Ngô Thị My Châu (2018). *Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành Công nghệ thông tin tại thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh
3. Võ Thành Khởi (2017). *Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi sự doanh nghiệp của sinh viên tại Trường Cao đẳng Bến Tre*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế do Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật tổ chức
4. Nguyễn Anh Tuấn (2018). *Các nhân tố tác động tới dự định khởi nghiệp của thanh niên ở Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Kinh tế Việt Năm năm 2018 và triển vọng năm 2019: Hướng tới chính sách tài khóa bền vững và hỗ trợ tăng trưởng”
5. Dư Thị Hà và cộng sự (2018). *Thực trạng việc làm và một số yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Khoa Quốc tế, Đại học Thái Nguyên*, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ*, số 188(12/3), 159-164
6. Nguyễn Thanh Hùng và Nguyễn Thị Kim Pha (2016). *Những nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh*, *Tạp chí Kinh tế - Xã hội*, số 23, tháng 9/2016
7. Đỗ Thị Ý Nhi và cộng sự (2017). *Phân tích nhân tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên các trường đại học ở tỉnh Bình Dương*, *Tạp chí Khoa học Đại học Thủ Dầu Một*, 4(35)
8. Lê Kiều Oanh và Nguyễn Tri Khiêm (2019). *Nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của phụ nữ nông thôn tại thành phố Cần Thơ*, *Tạp chí Khoa học và Kinh tế phát triển*, số 07
9. Ajzen, I. (1991). The theory of planned behavior, *Organizational Behavior and Human Decision Processes*, 50, 179-211
10. Ajzen, I., Fishbein, M. (1975). *Belief, attitude, intention and behavior: An introduction to theory and research*, Reading, MA: Addison Wesley
11. Haris et al (2016). Exploring the Entrepreneurial Intention Among Information Technology Students, *Information Technology Journal*, 22, 116-122
12. Ambad, S. N. A and Ag Damit, D. H. D. (2016). Determinants of Entrepreneurial Intention Among Undergraduate Students in Malaysia, *Procedia Economics and Finance*, 37, 108-114
13. Wongnaa, C. A., and Seyram, A. Z. K. (2014). Factors influencing polytechnic student's decision to graduate as entrepreneurs, *Journal of Global Entrepreneurship Research*, 2, 1-13
14. Sarma, M. (2015). Measuring financial inclusion, *Economics Bulletin*, 35(1), 604-611